

Bản án số:15/2019/KDTM-ST
Ngày: 30/8/2019;
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng;

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Quyết;

Bà Nguyễn Thị Loan.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thất;

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên toà:***
Ông Phùng Văn Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thất xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 42/2019/TLST-KDTM ngày 31 tháng 5 năm 2019; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2019/QĐST-KDTM ngày 31 tháng 7 năm 2019; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI TNHH QUỐC TẾ VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 1(tầng trệt), tầng 2, Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, phường Bến Nghé, thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Văn Mây, sinh năm 1955 – Cán bộ Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam; có mặt;

(Theo Giấy ủy quyền số 3.117.19/2019/GUQ - CB ngày 22/3/2019);

2. Bị đơn: CÔNG TY TNHH CƠ KIM KHÍ B (SBK);

Địa chỉ: Thôn 2, xã P, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Chu Văn S , sinh năm 1972; vắng mặt;

Chức vụ: Giám đốc công ty.

Nơi cư trú: Thôn 2, xã P, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội;

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1969; vắng mặt;

- Bà Chu Thị Ng, sinh năm 1974; vắng mặt;

- Anh Nguyễn Văn H , sinh năm 1981; vắng mặt;

- Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1996; vắng mặt;
 - Anh Nguyễn Văn L , sinh năm 2000; vắng mặt;
- Đều trú tại: Thôn 2, xã P, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam (gọi tắt là VIB) và Công ty TNHH Cơ kim khí B SBK (gọi tắt là Công ty B SBK) có ký kết hợp đồng tín dụng số 38.11.11.0041 ngày 08/08/2011. Mục đích: Bổ sung vốn lưu động kinh doanh thép chính phẩm và sản xuất các sản phẩm thép. Thời hạn vay: 12 tháng, thời hạn mỗi KUNN tối đa không quá 06 tháng. Phương thức trả nợ: Trả nợ gốc: cuối kỳ theo từng khế ước nhận nợ; Trả nợ lãi: từ ngày 01- 05 hàng tháng, nếu hết ngày 05 hàng tháng bên vay không trả hết số nợ lãi thì ngân hàng sẽ chuyển toàn bộ số nợ gốc còn lại sang nợ quá hạn và áp dụng lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn trong từng thời điểm.

Tài sản bảo đảm tiền vay: Khoản vay của Công ty B SBK hiện nay còn 01 tài sản bảo đảm là giá trị quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa đất số: 215, tờ bản đồ số: 05 tại cụm 2, xã P, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T409412 do UBND huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội cấp ngày 4/7/2002, cho hộ ông Nguyễn Văn D tại thôn 2, xã P, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Chủ tài sản ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, được Văn phòng công chứng chứng thực số: 2900/2011, quyền số 06 TP/CC-SCC/HĐTC ngày 20/09/2011 và Đăng ký Giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật.

Quá trình thực hiện hợp đồng: Sau khi ký kết Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng thế chấp tài sản, VIB - Chi nhánh Nguyễn Huệ đã thực hiện việc giải ngân cho Công ty B SBK theo đúng quy định. Nhưng phía Công ty B SBK không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi theo thỏa thuận, cam kết giữa hai bên tại Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ. Việc Công ty B SBK vi phạm thời hạn thanh toán nợ gốc, lãi nên khoản nợ của Công ty B SBK chuyển sang nợ quá hạn kể từ ngày 05/3/2012 đến nay. cụ thể:

1. Khế ước nhận nợ số 38.11.11.0041.02 ngày 22/09/2011, VIB đã giải ngân số tiền: 1.870.000.000 đồng, dư nợ hiện tại 1.190.000.000 đồng nợ gốc.

2. Khế ước nhận nợ số 38.11.11.0041.03 ngày 09/02/2012, VIB đã giải ngân số tiền: 2.400.000.000 đồng, dư nợ hiện tại 2.400.000.000 đồng nợ gốc.

Ngân hàng đã tạo điều kiện cho Công ty B SBK có cơ hội trả nợ dần, nhưng Giám đốc Công ty luôn né tránh, không trả nợ theo cam kết. Chủ tài sản bảo đảm

tiền vay không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay và cũng không bàn giao tài sản cho Ngân hàng xử lý thu hồi nợ.

Ngày 26/08/2013, Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam đã ra quyết định số 5499/2013/QĐ-VIB về việc thu hồi toàn bộ khoản nợ (bao gồm: Nợ gốc, nợ lãi, nợ lãi phạt quá hạn) và thu giữ tài sản bảo đảm tiền vay của Công ty B SBK, đồng thời ra Thông báo số 5500/2013/TB-VIB về việc thông báo xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ nhưng Công ty B SBK và bên thế chấp không thực hiện.

Tính đến ngày 29/8/2019 Công ty B SBK còn nợ VIB tổng số tiền là: **11.451.970.813 đồng** (*Mười một tỷ bốn trăm năm mươi một triệu chín trăm bảy mươi nghìn tám trăm mười ba đồng*), trong đó: Nợ gốc: 3.590.000.000 đồng; Nợ lãi: 5.242.974.986 đồng; Nợ lãi phạt quá hạn: 2.618.995.827 đồng.

Nay VIB kính đề nghị Quý Tòa xem xét giải quyết những yêu cầu sau:

- Buộc Công ty B SBK phải trả Ngy cho VIB với số tiền còn nợ tính đến ngày 29/8/2019 là: **11.451.970.813 đồng** (*Mười một tỷ bốn trăm năm mươi một triệu chín trăm bảy mươi nghìn tám trăm mười ba đồng*), trong đó: Nợ gốc: 3.590.000.000 đồng; Nợ lãi: 5.242.974.986 đồng; Nợ lãi phạt quá hạn: 2.618.995.827 đồng.

- Đề nghị Quý Tòa tiếp tục tính lãi quá hạn kể từ ngày 30/8/2019 cho đến khi Công ty B SBK thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo mức lãi suất quá hạn đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng.

- Trường hợp Công ty B SBK không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ theo phán quyết của Tòa án nhân dân có thẩm quyền thì VIB được đề nghị Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản thế chấp nêu trên để thu hồi nợ vay cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.

Về án phí: Công ty B SBK phải chịu toàn bộ án phí.

***Bị đơn là Công ty B SBK do ông Chu Văn S – Giám đốc đại diện trình bày:**

Công ty B SBK có vay của Ngân hàng VIB số tiền như Ngân hàng trình bày là đúng.

Nay Ngân hàng khởi kiện, Công ty B SBK không có ý kiến gì. Đến nay Công ty B SBK còn nợ Ngân hàng số tiền gốc là: 3.590.000.000 đồng và số lãi Ngân hàng yêu cầu là đúng. Nay Công ty đề nghị Ngân hàng gia hạn trả nợ đến tháng 12/2019.

Về tài sản đảm bảo: Hiện nay còn 01 tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất của bên bảo lãnh là hộ gia đình ông Nguyễn Văn D. Nay công ty đề nghị Ngân hàng cho công ty trả 1.000.000.000 đồng và Ngân hàng giải chấp tài sản thế chấp của hộ gia đình ông Nguyễn Văn D.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn D, bà Chu Thị Ng, anh Nguyễn Văn Huy, chị Nguyễn Thị Hương và anh Nguyễn Văn Lợi đã được Tòa án thông báo hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác nhưng từ chối tham gia tố tụng nên không có quan điểm về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

Quan điểm của Viện kiểm sát: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với các đương sự: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: Công ty B SBK thừa nhận có vay vốn của Ngân hàng Xây dựng số tiền gốc và lãi trong hạn như Ngân hàng yêu cầu là đúng, do vậy cần chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng Xây dựng. Buộc công ty TNHH S Hải trả số nợ là: **11.451.970.813 đồng** (*Mười một tỷ bốn trăm năm mươi một triệu chín trăm bảy mươi nghìn tám trăm mười ba đồng*), trong đó: Nợ gốc: 3.590.000.000 đồng; Nợ lãi: 5.242.974.986 đồng; Nợ lãi phạt quá hạn: 2.618.995.827 đồng.

Về tài sản đảm bảo: Theo các Hợp đồng thế chấp tài sản số 06 TP/CC-SCC/HĐTC ngày 20/09/2011, thì hộ gia đình Nguyễn Văn D đã thế chấp tài sản của mình để bảo lãnh cho khoản vay của Công ty B SBK, việc thế chấp được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật nên chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng về xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp công ty TNHH B SBK không trả nợ.

Vì lẽ trên, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VIB.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc công ty TNHH B SBK; địa chỉ: xã P, huyện Thạch Thất trả nợ gốc, lãi theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Do đó, đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng nên theo quy định tại Khoản 1 Điều 30 và Điểm b Khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan. Theo quy định tại Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt họ là có căn cứ.

[2] *Về nội dung:* Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam yêu cầu Công ty B SBK trả số tiền còn nợ (gồm nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn) tính đến ngày 30/8/2019 là: là: **11.451.970.813 đồng** (*Mười một tỷ bốn trăm năm mươi một triệu chín trăm bảy mươi nghìn tám trăm mười ba đồng*), trong đó: Nợ gốc: 3.590.000.000 đồng; Nợ lãi: 5.242.974.986 đồng; Nợ lãi phạt quá hạn:

2.618.995.827 đồng, tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn là 150% lãi suất trong hạn do các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày 30/8/2019 cho đến khi Công ty B SBK trả xong nợ và xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp Công ty TNHH B SBK không trả được nợ.

Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu phản tố, yêu cầu độc lập.

[2.1] *Xét các tài liệu chứng cứ do đương sự cung cấp và tòa án thu thập thì thấy:*

Tại Hợp đồng tín dụng số 38.11.11.0041 ngày 08/08/2011 và các Khế ước nhận nợ, thì Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty B BKS số tiền 4.270.000.000đ, thời hạn vay 06 tháng theo từng Khế ước nhận nợ; Lãi suất vay bằng 21%/năm và 21.5%/năm theo từng Khế ước nhận nợ. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Như vậy, Hợp đồng tín dụng được lập thành văn bản, mục đích và nội dung các thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, có hình thức và nội dung phù hợp với các quy định của pháp nên theo quy định tại Điều 122, Điều 124 của Bộ luật dân sự năm 2005, Hợp đồng có hiệu lực.

Theo các Hợp đồng thế chấp tài sản số 06 TP/CC-SCC/HĐTC ngày 20/09/2011, thì hộ gia đình Nguyễn Văn D đã thế chấp tài sản của mình để bảo lãnh cho khoản vay của Công ty TNHH B SBK, việc thế chấp trên cơ sở tự nguyện, được lập thành văn bản, có công chứng và bên thế chấp đã đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Thạch Thất theo quy định tại Điều 343 Bộ luật dân sự năm 2005 nên có hiệu lực thi hành.

[2.1] *Xét yêu cầu của nguyên đơn thì thấy:*

Quá trình thực hiện Hợp đồng Ngân hàng VIB đã giải ngân theo đúng thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng. Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ thì bên vay cam kết thực hiện nghĩa vụ bao gồm nghĩa vụ trả nợ gốc và nghĩa vụ trả lãi. Tuy nhiên, Công ty TNHH B SBK đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi vay cho Ngân hàng, nên Ngân hàng yêu cầu Công ty TNHH B SBK trả nợ là có căn cứ nên được chấp nhận.

Về lãi suất: Theo Hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn; trong đó lãi suất trong hạn là 21,%/năm và 21.5%/năm, lãi suất vay có điều chỉnh theo định kỳ 3 tháng/lần hoặc khi có sự thay đổi chính sách lãi của Ngân hàng nhà nước hoặc Ngân hàng VIB. Lãi suất nợ quá hạn 150% lãi suất trong hạn. Sự thỏa thuận này là phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 và khoản 1, Điều 1 Thông tư số 12/2010/TT- NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước, khoản 2 Điều 11 Quy chế cho vay của Tổ chức tín dụng đối với khách hàng theo Quyết định số 1627/2001/QĐ – NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước được sửa đổi, bổ sung bằng

Quyết định số 127/2005/QĐ – NHNN ngày 03/2/2005. Việc Công ty TNHH B SBK không trả nợ theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng nên bị áp dụng chế tài phạt do vi phạm thời hạn trả nợ gốc là có căn cứ, đúng với thỏa thuận của các bên tại Hợp đồng tín dụng và phù hợp với quy định của pháp luật.

Theo bảng tính lãi ngày 29/8/2019 do Ngân hàng cung cấp thì số tiền lãi trong hạn tính đến ngày 29/8/2019 là 5. 242.974.986 đồng theo đúng thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng. Kể từ ngày 05/3/2012 công ty TNHH B SBK vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên bị áp dụng lãi quá hạn với số tiền là 2.618.995.827 đồng là đúng với thỏa thuận của các bên trong Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ. Do vậy, chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng VIB về khoản tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn.

Như vậy, tính đến hết ngày 29/8/2019 Công ty TNHH B SBK còn nợ Ngân hàng VIB số tiền như sau:

- + Nợ gốc : 3.590.000.000 đồng;
- + Nợ lãi trong hạn : 5. 242.974.986 đồng;
- + Nợ lãi quá hạn : 2.618.995.827 đồng;
- + Tổng nợ : 11.451.970.813 đồng;

Bằng chữ: Mười một tỷ, bốn trăm năm mươi một triệu, chín trăm bảy mươi nghìn, tám trăm mười ba đồng.

Đối với yêu cầu của Ngân hàng VIB về lãi quá hạn phát sinh từ ngày 30/8/2019 cho đến khi thanh toán hết nợ: Yêu cầu này của Ngân hàng là phù hợp với quy định của pháp luật và Hợp đồng tín dụng các bên đã ký, quá trình giải quyết vụ án các bên không thỏa thuận về mức lãi suất phát sinh. Do vậy, căn cứ vào Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ – HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm. Theo đó, buộc Công ty B SBK có trách nhiệm trả khoản tiền lãi phát sinh trên số dư nợ, kể từ ngày 30/8/2019 cho đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi suất quá hạn quy định trong hợp đồng tín dụng số 38.11.11.0041 ngày 08/08/2011.

[4]*Về yêu cầu phát mại tài sản thế chấp xét thấy:* Tại Hợp đồng thế chấp và Hợp đồng tín dụng các bên đã thỏa thuận, trong trường hợp Công ty B SBK không thanh toán nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Do đó, Ngân hàng VIB yêu cầu phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ trong trường hợp Công ty TNHH B SBK không trả nợ là có căn cứ phù hợp với quy định tại Điều 351 Bộ luật dân sự năm 2005 nên được chấp nhận.

[5] *Về án phí:* Công ty TNHH B SBK phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 119.452.000 đồng (Một trăm mười chín triệu bốn trăm năm mươi hai nghìn đồng).

Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam không phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm nên được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp là

59.623.000đồng (Năm mươi chín triệu sáu trăm hai mươi ba nghìn tám trăm đồng).

[6].*Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 122, 124, 343, 351, 355, 422, 721 Bộ luật dân sự năm 2005; khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 01/2019/HĐTP – TANDTC ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ : Điều 26, 35, 39, 95; Điều 146; Điều 227; Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam đối với công ty TNHH Cơ Kim Khí B (SBK).

2. Buộc Công ty TNHH Cơ Kim Khí B (SBK) phải trả cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số 38.11.11.0041 ngày 08/08/2011, tính đến ngày 29/8/2019 gồm:

- + Nợ gốc : 3.590.000.000 đồng;
- + Nợ lãi trong hạn : 5.242.974.986 đồng;
- + Nợ lãi quá hạn : 2.618.995.827 đồng;
- + Tổng nợ : 11.451.970.813 đồng;

Bằng chữ: Mười một tỷ, bốn trăm năm mươi một triệu, chín trăm bảy mươi nghìn, tám trăm mười ba đồng.

3. Công ty TNHH Cơ Kim Khí B (SBK) tiếp tục phải trả lãi phát sinh cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam trên số dư nợ chưa thanh toán theo lãi suất quy định trong hợp đồng tín dụng số 38.11.11.0041 ngày 08/08/2011, kể từ ngày 30/8/2019 cho đến khi trả hết nợ.

4. Trong trường hợp Công ty TNHH Cơ Kim Khí B (SBK) không trả nợ thì Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ gồm:

Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa đất số: 215, tờ bản đồ số: 05 tại cụm 2, xã P, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T409412 do UBND huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội cấp ngày 4/7/2002, cho hộ ông Nguyễn Văn D tại thôn 2, xã P, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

Trường hợp toàn bộ khối tài sản thế chấp sau khi xử lý phát mại mà không đủ để trả nợ cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam thì Công ty TNHH Cơ Kim Khí B (SBK) tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam cho đến khi tất toán khoản vay.

Trong trường hợp pháp mại tài sản thì chủ sở hữu và những người đang quản lý, sử dụng tài sản thế chấp phải bàn giao tài sản thế chấp cho Ngân hàng hoặc Cơ quan Thi hành án để xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án.

6. Về án phí: Công ty TNHH Cơ Kim Khí B (SBK) phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là **119.452.000** đồng (Một trăm mười chín triệu bốn trăm năm mươi hai nghìn đồng).

Trả lại Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **59.623.000 đồng** (*Năm mươi chín triệu sáu trăm hai mươi ba nghìn tám trăm đồng*). Theo biên lai thu số AA/2014/06685 ngày 28 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

7. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKS ND huyện Thạch Thất;
- Chi cục thi hành án DS huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- Lưu: HS - VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Thủy